TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **93**/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 190/2023/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc "*Ly hôn*" giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Cẩm L, sinh năm 1996**

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Tổ dân phố số 03 phường Đ, quận B, thành phố H.

*** Bị đơn: Anh Uông Trần Anh T, sinh năm 1989**

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Số 27 H, phường H, quận H, thành phố H.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Cẩm L và anh Uông Trần Anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường H, quận H, thành phố H ngày 05/03/2018 (số 07).

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Nguyễn Cẩm L và anh Uông Trần Anh T.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Uông Trần Minh A, sinh ngày 06/01/2018 và Uông Minh T1, sinh ngày 16/12/2019.

Sau khi ly hôn, chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Uông Minh T1; anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Uông Trần Minh A kể từ tháng 6/2023 đến khi cả hai cháu Minh A và cháu Minh T1 đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Anh T, chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Động sản và bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- Công nợ: Anh chị không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Cẩm L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0052391 ngày 15/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Số tiền còn lại 150.000 đồng chị L tự nguyện sung quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Đào, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Lan Hương